

**NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN
Về xây dựng nông thôn mới huyện Đông Triều đến năm 2020**

Thực hiện Nghị quyết của Chính Phủ và Nghị quyết số 01/NQ-TU ngày 27/10/2010 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh về xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Ninh đến năm 2020. Ban chấp hành Đảng bộ huyện Đông Triều ban hành Nghị quyết về xây dựng nông thôn mới cụ thể như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN

1. Những kết quả đạt được.

Trong những năm qua dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, sự giúp đỡ của các ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; Huyện Đông Triều luôn giành sự quan tâm phát triển nông nghiệp, nông dân và nông thôn. Huyện đã tập trung mọi nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu vùng nông thôn. Vận dụng các cơ chế, chính sách của tỉnh để tiếp tục hỗ trợ nhân dân ổn định và phát triển sản xuất; các hình thức tổ chức sản xuất ở nông thôn tiếp tục có sự đổi mới.

Cơ cấu nông nghiệp chuyển dịch đúng hướng giảm về tỷ lệ nhưng vẫn tăng về giá trị; năng suất, sản lượng cây trồng vẫn giữ vững ở mức cao của tỉnh. Đã chuyển nhiều diện tích đất nông nghiệp sang phát triển công nghiệp, dịch vụ; huy động và sử dụng có hiệu quả hơn các nguồn lực ở nông thôn; lao động ở nông thôn có thêm việc làm, tỷ lệ hộ nghèo giảm, an sinh xã hội được quan tâm, đời sống của nhân dân khu vực nông thôn được cải thiện, thu nhập bình quân trên đầu người tăng. Hệ thống chính trị ở nông thôn có chuyển biến, tiến bộ; dân chủ cơ sở được phát huy; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, diện mạo nông thôn ngày càng đổi mới.

2. Những tồn tại, hạn chế.

Nông thôn phát triển thiếu quy hoạch cụ thể, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tuy đã được quan tâm đầu tư nhưng còn thiếu đồng bộ, chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển của huyện. Công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp nông thôn và chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động nông thôn vẫn còn chậm. Tổ chức hoạt

cơ bản các tiêu chí huyện nông thôn mới gắn với việc xây dựng huyện Đông Triều đủ tiêu chí là thị xã vào năm 2014.

3. Mục tiêu cụ thể.

a- Về quy hoạch và phát triển theo quy hoạch

- Hoàn thành công tác qui hoạch tổng thể xã theo chuẩn nông thôn mới trong tháng 6/2011.

b- Về hạ tầng kinh tế - xã hội

+ Phân đầu: đến hết tháng 3/2011 có 100% nhà văn hoá thôn, khu được xây mới hoàn thành đạt chuẩn. Đến hết năm 2011 tất cả các nhà văn hoá thôn, khu hoàn thành sửa chữa, nâng cấp đạt chuẩn; 100% thôn có đủ điểm truy cập Internet và thư viện dùng chung.

+ Năm 2012: 100% xã có hệ thống điện cơ bản đạt yêu cầu kỹ thuật của ngành điện; 100% trường mầm non có đủ cơ sở vật chất và 100% xã có nhà văn hoá, khu thể thao đủ điều kiện để hoạt động.

+ Đến năm 2013: 100 % hệ thống kênh mương được kiên cố hoá.

+ Đến hết năm 2014: 100% số xã có đường liên xã, trục xã được bê tông hoá, nhựa hoá đạt chuẩn. 100% đường liên thôn được cứng hoá và 50% đường trục thôn, xóm được cứng hoá đạt chuẩn theo cấp kỹ thuật của Bộ giao thông vận tải; 100% đường ngõ, xóm sạch và không lầy lội vào mùa mưa, trong đó 50% được cứng hoá. 50% đường trục chính nội đồng được cứng hoá, xe cơ giới đi lại thuận tiện; 100% xã không phải miền núi và 50% xã miền núi có hệ thống kênh mương được kiên cố hoá.

Toàn huyện có ít nhất 75% số xã có hạ tầng kinh tế - xã hội cơ bản đạt chuẩn nông thôn mới. 15/19 xã đạt tiêu chí là xã nông thôn mới. Huyện Đông Triều cơ bản đạt tiêu chí huyện nông thôn mới.

+ Đến trước năm 2020 toàn huyện có 100% số xã đạt tiêu chuẩn nông thôn mới, có 50% trở lên số hộ dân có nhà ở đạt tiêu chuẩn qui định; 100% số chợ nông thôn được xây dựng chuẩn theo qui hoạch.

c- Về kinh tế và tổ chức sản xuất

+ Đến năm 2014, thu nhập bình quân đầu người/năm gấp 1,5 lần đến 2 lần so với thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn của tỉnh năm 2010. Tỷ lệ hộ nghèo các xã miền núi dưới 10% , xã không phải miền núi dưới 6%; Mỗi xã ít nhất có một HTX hoạt động có hiệu quả. 100% xã đã có nghề truyền thống được khôi phục và phát triển; Xây dựng các khu chăn nuôi gia súc, gia cầm, nuôi thuỷ sản tập trung có hệ thống xử lý chất thải đảm bảo tiêu chuẩn môi trường.

hướng hiện đại, tiên tiến tạo nên môi trường sống trong nông thôn khang trang, sạch đẹp, giàu bản sắc văn hoá dân tộc.

- Tổ chức thực hiện theo qui hoạch đã được duyệt và tăng cường công tác quản lý nhà nước theo qui hoạch

3. Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội nông thôn đồng bộ và từng bước hiện đại, gắn với phát triển đô thị.

- Tập trung các nguồn lực xây dựng hệ thống giao thông nông thôn, thủy lợi, trường học, Trạm y tế, cơ sở vật chất và các thiết chế văn hoá, chợ, các dịch vụ bưu chính viễn thông, đào tạo chuyển giao khoa học kỹ thuật,...

- Xây dựng kết cấu hạ tầng các khu vực tổ chức sản xuất tập trung như: Trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, chế biến nông, lâm, thủy sản, làng nghề thủ công, cụm công nghiệp, dịch vụ, các khu dân cư mới...

4. Đẩy mạnh phát triển văn hoá, y tế, giáo dục; tăng cường bảo vệ môi trường sinh thái khu vực nông thôn.

- Tiếp tục duy trì, giữ vững chuẩn quốc gia về y tế xã, các Trạm y tế xã đều có bác sỹ làm việc.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất các trường lớp học đạt chuẩn quốc gia; thành lập, nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm đào tạo nghề cho lao động nông thôn, Trung tâm giáo dục cộng đồng... Tích cực đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý trong các trường học; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo toàn diện.

- Đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ công tác xây dựng nông thôn mới.

- Quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và các thiết chế văn hoá, thể thao từ huyện đến xã và đến thôn. Lập dự án đầu tư xây dựng Trung tâm văn hoá thể thao của huyện. Tiếp tục làm tốt công tác bảo tồn, tôn tạo, phát huy các giá trị văn hoá trên địa bàn huyện; khai thác các tiềm năng, thế mạnh để phát triển văn hoá gắn kết chặt chẽ với phát triển kinh tế du lịch, dịch vụ. Nâng cao chất lượng phong trào "toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá". Tích cực xây dựng gia đình văn hoá, làng văn hoá, khu dân cư văn hoá, cơ quan văn hoá.

- Tăng cường đầu tư chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, chỉ đạo tốt các hoạt động khắc phục ô nhiễm môi trường trong các khu dân cư do rác thải, nước thải sinh hoạt và sản xuất chăn nuôi gây ra, khắc phục ô nhiễm các hồ nước do khai thác than gây ra. Quản lý và bảo vệ bền vững tài nguyên đất. Tăng cường các hoạt động bảo vệ môi trường, xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp.

Nghị quyết và định kỳ hàng quý báo cáo Ban Chỉ đạo của huyện, Ban Thường vụ để chỉ đạo và báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ huyện vào 6 tháng và cuối năm.

Nghị quyết này được phổ biến đến chi bộ./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy (bc);
- Văn phòng Tỉnh ủy (bc);
- UBND tỉnh QN;
- Ban xây dựng nông thôn mới tỉnh QN;
- TT. Huyện ủy, TT. HĐND huyện;
- TT. UBND huyện;
- Các chi, đảng bộ trực thuộc huyện;
- Các đ. chỉ UV BCH Đảng bộ huyện;
- Các Ban đảng của Huyện ủy;
- MTTQ và các đoàn thể;
- Lưu VP. HU.

TM. BCH ĐẢNG BỘ HUYỆN
BÍ THƯ



Nguyễn Thị Huân